

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT KẾ THI CÔNG NỘI THẤT S-FURNITURE VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THIẾT KẾ THI CÔNG NỘI THẤT S-FURNITURE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: S-FURNITURE VIET NAM
CONSTRUCTION AND DESIGN COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: S-FURNITURE CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109658887

3. Ngày thành lập: 03/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

NO6A-LK26 Khu đất dịch vụ LK6, LK 7, LK 10, LK11, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0358600042

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
2.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
3.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
4.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
5.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
6.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
7.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
8.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
9.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
10.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
11.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (không hoạt động tại trụ sở)	3100
12.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất hàng trang trí nội, ngoại thất	3290
13.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
14.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
15.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
16.	Xây dựng nhà để ở	4101
17.	Xây dựng nhà không để ở	4102
18.	Xây dựng công trình điện	4221
19.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

20.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
22.	Phá dỡ	4311
23.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
26.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc + Tư vấn thiết kế quy hoạch xây dựng (điều 47 nghị định 59/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng) + Tư vấn thiết kế các công trình: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - Ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - Cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. (điều 48 nghị định 59/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng)	4329
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
29.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim.	4663
31.	Bán buôn tổng hợp	4690

32.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng)	4933
33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics; - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu	5229
35.	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).	7020
36.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc; - Hoạt động đo đạc bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng (Điều 60 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn quản lý dự án (Điều 63 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); - Thiết kế xây dựng công trình (Điều 61 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); - Khảo sát xây dựng (Điều 46 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); - Giám sát thi công xây dựng công trình (Điều 49 Nghị định 59/2015/NĐ-CP);	7110
37.	Quảng cáo	7310
38.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: thiết kế nội ngoại thất công trình.	7410(Chính)
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
40.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
42.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN VĂN LỄ	Việt Nam	Xóm 14, Xã Hồng Thuận, Huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	500.000.000	50,000	036096007724	
2	DƯƠNG HỮU KỲ	Việt Nam	Xóm 33, Thôn Nam Đồng, Xã Yên Đồng, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	500.000.000	50,000	162997380	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **DƯƠNG HỮU KỲ**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *18/08/1991*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *162997380*

Ngày cấp: *27/03/2014*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Nam Định*

Địa chỉ thường trú: *Xóm 33, Thôn Nam Đồng, Xã Yên Đồng, Huyện ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *NO6A-LK26 Khu đất dịch vụ LK6, LK7, LK 10, LK11, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*